

Số: 1070/QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện
Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2025**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 112/2021/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị liên quan theo nhiệm vụ, trách nhiệm được giao, phê duyệt kế hoạch chi tiết và tổ chức thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2025 bảo đảm mục tiêu, tiến độ đề ra; gửi kế hoạch chi tiết về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Giao Cục Bảo trợ xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai kế hoạch và tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo Bộ theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, KHĐT, Nội vụ, Y tế, GDĐT, Tư Pháp, VHTTDL, TTTT;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để thực hiện);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Cục BTXH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Hồi



Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC XÃ HỘI
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1070 /QĐ-LĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030 (Chương trình 112), trên cơ sở ý kiến thống nhất của một số Bộ, ngành liên quan và các địa phương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công tác xã hội tại các ngành, các cấp, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo từng giai đoạn; đảm bảo nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ công tác xã hội trên các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ công tác xã hội của người dân, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng và hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025, đạt 60% số cơ quan, tổ chức, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, trường giáo dưỡng, các cơ quan tư pháp, trường học, bệnh viện, xã, phường, thị trấn và đơn vị liên quan thực hiện phân công, bố trí nhân sự làm công tác xã hội, trong đó, có ít nhất từ 01 đến 02 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công tác xã hội thuộc chức danh chuyên trách, không chuyên trách hoặc cộng tác viên công tác xã hội với mức phụ cấp hàng tháng tối thiểu bằng mức lương cơ bản do Chính phủ quy định.

b) Ít nhất có 30% số cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội đang làm việc tại các xã, phường, thị trấn, các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội, trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội các cấp được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng công tác xã hội.

c) Đạt cơ cấu tối thiểu 50% số cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và cơ sở liên quan khác trong quy hoạch có cung cấp dịch vụ công tác xã hội; tỷ lệ người có hoàn cảnh khó khăn được tư vấn, hỗ trợ công tác xã hội năm 2025 tăng 20% so với năm 2020.

d) Bảo đảm ít nhất 85% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, người bị bạo lực gia đình được phát hiện được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực xã hội hóa.

đ) Tiếp tục nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác xã hội.

II. Kế hoạch thực hiện

1. Xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội

1.1. Nghiên cứu, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công tác xã hội, dịch vụ công tác xã hội, trong đó, nghiên cứu quy định rõ vai trò, nhiệm vụ, quy trình cung cấp dịch vụ công tác xã hội của cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực: bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, giáo dục, y tế, trại giam, trường giáo dưỡng, tư pháp, lao động - thương binh và xã hội và trong các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

a) Nội dung:

- Nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật quy định về vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quy trình cung cấp dịch vụ công tác xã hội của cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực: bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, giáo dục, y tế, trại giam, trường giáo dưỡng, tư pháp, lao động - thương binh và xã hội và trong các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội;

- Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung của văn bản pháp luật liên quan đến phát triển công tác xã hội như: Bộ luật Lao động, Luật Trẻ em, Bộ luật Dân sự, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống ma túy, Luật Người cao tuổi, Luật Người khuyết tật để đánh giá các quy định đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành liên quan và địa phương, cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

1.2. Hoàn thiện, ban hành mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội của các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp và ngành Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Nội dung:

- Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội của các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các lĩnh vực của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngành khác có liên quan;

- Hoàn thiện và ban hành Bộ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội, gồm:

+ Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội làm việc tại các cơ sở bảo trợ xã hội, các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội chăm sóc người cao tuổi, cơ sở cai nghiện ma túy, người khuyết tật, trẻ em, người nhiễm HIV/AIDS...;

+ Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội làm việc tại các cơ sở y tế, giáo dục, trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành liên quan và địa phương, cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

1.3. Nghiên cứu, đề xuất áp dụng ngạch, bậc lương, phụ cấp ưu đãi theo nghề và chế độ phụ cấp đặc thù khác đối với công chức, viên chức công tác xã hội phù hợp với đặc thù nghề nghiệp, bảo đảm tương quan giữa các ngành, nghề.

a) Nội dung:

Xây dựng và ban hành hướng dẫn việc áp dụng, quy định phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập phù hợp với đặc thù nghề nghiệp, bảo đảm tương quan giữa các ngành, nghề.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Văn phòng Chính phủ và một số cơ quan liên quan.

1.4. Nghiên cứu, hoàn thiện tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ, viên chức, nhân viên công tác xã hội tại các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

a) Nội dung:

- Xây dựng và ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, giáo dục, y tế, trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan;

- Xây dựng Bộ tiêu chuẩn nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức, nhân viên công tác xã hội làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội đối với người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, cai nghiện ma túy và các nhóm đối tượng đặc thù khác;

- Xây dựng Bộ tiêu chuẩn nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức, nhân viên công tác xã hội làm việc trong các cơ sở giáo dục, y tế, trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và một số cơ quan liên quan.

1.5. Nghiên cứu, đổi mới cơ chế, chính sách, phương thức quản lý, vận hành các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội, trong đó có cơ chế đặt hàng cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho người dân; phòng ngừa, trợ giúp, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng tại gia đình, cộng đồng; hoàn thiện, sửa đổi chính sách khuyến khích xã hội hóa, thu hút doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

a) Nội dung:

- Nghiên cứu, đánh giá, đổi mới cơ chế, chính sách, phương thức quản lý, vận hành các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội; xây dựng cơ chế đặt hàng cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho đối tượng yếu thế và người dân; phòng ngừa, trợ giúp, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng tại gia đình, cộng đồng;
- Xây dựng, ban hành Khung giá dịch vụ trợ giúp xã hội;
- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách huy động tổ chức, cá nhân góp vốn dưới dạng góp cổ phần, hợp tác, liên kết và được ưu tiên vay vốn tại các ngân hàng, quỹ đầu tư phát triển để đầu tư nâng cấp, mở rộng hoặc xây dựng cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội;
- Nghiên cứu, rà soát các văn bản hiện hành có liên quan đến cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với việc phát triển hệ thống dịch vụ công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành liên quan và các địa phương, các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội và một số cơ quan liên quan.

2. Phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội

2.1. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân được phép thành lập theo hướng thực hiện trợ giúp toàn diện, bền vững.

a) Nội dung:

- Thực hiện quy hoạch, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội. Bảo đảm các yêu cầu: Rà soát, sắp xếp các cơ sở trợ giúp xã hội, nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội; khuyến khích hình thức hợp tác giữa Nhà nước với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội; đa dạng hóa các hình thức đầu tư, hình thức quản lý cơ sở trợ

giúp xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa, bảo đảm phù hợp với khả năng đầu tư của Nhà nước và khả năng huy động nguồn lực xã hội để phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

- Xây dựng, củng cố, phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội lồng ghép với các chương trình, đề án của Chính phủ về người cao tuổi, trợ giúp người khuyết tật, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, bình đẳng giới và phát triển công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tòa án nhân dân tối cao.
- Cơ quan thực hiện: Các Bộ, ngành liên quan, các địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội.

2.2. Hỗ trợ đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội đạt tiêu chuẩn quy định; bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

a) Nội dung:

- Nghiên cứu, ban hành các văn bản và tài liệu hướng dẫn mô hình cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội đạt tiêu chuẩn;
- Hỗ trợ đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho tối thiểu 05 cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội đạt tiêu chuẩn theo quy định; bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: các Bộ, ngành liên quan và tổ chức chính trị - xã hội.
- Cơ quan thực hiện: Các Bộ, ngành liên quan, các địa phương.

2.3. Hỗ trợ các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế; ngôi nhà tạm lánh, mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi có thời hạn và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện, hỗ trợ sinh kế cho đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

a) Nội dung:

Giai đoạn 2021-2025, hỗ trợ xây dựng các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế; ngôi nhà tạm

lánh, mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi có thời hạn và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cộng đồng.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Công an và các Bộ, ngành liên quan và tổ chức chính trị - xã hội.
- Cơ quan thực hiện: Các Bộ, ngành liên quan, các địa phương.

2.4. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, trường giáo dưỡng, tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế.

a) Nội dung:

- Hình thành đường dây tư vấn (Hotline) cung cấp dịch vụ công tác xã hội để trợ giúp các đối tượng, người dân tiếp cận tối đa các dịch vụ công tác xã hội trong lĩnh vực việc làm, cai nghiện ma túy, y tế, giáo dục, tư pháp, trường học và các lĩnh vực xã hội khác;
- Phát triển các loại hình dịch vụ công tác xã hội cho đối tượng và người dân gồm: Tư vấn, tham vấn, kết nối, chuyển tuyến, trị liệu rối nhiễu tâm trí, phục hồi chức năng, giáo dục, đàm phán, hòa giải, biện hộ, tuyên truyền;
- Cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho các nhóm đối tượng đặc thù như người có vấn đề về sức khỏe tâm thần; người cao tuổi; trẻ tự kỷ; người khuyết tật; người bị bạo lực gia đình.
- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho các trung tâm công tác xã hội và mở rộng đối tượng, người dân thụ hưởng dịch vụ công tác xã hội trên địa bàn tỉnh, thành phố.
- Hỗ trợ triển khai xây dựng và vận hành mô hình Trung tâm công tác xã hội tại các tỉnh, thành phố.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành liên quan và tổ chức chính trị - xã hội.
- Cơ quan thực hiện: Các Bộ, ngành liên quan, các địa phương.

3. Rà soát, sắp xếp phân công cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên làm công tác xã hội tại các trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp, các cơ sở giáo dục, bệnh viện và các cơ sở của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, trong đó ưu tiên các lĩnh vực trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, hỗ trợ phạm nhân hoàn lương và giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc khác

a) Nội dung:

- Cơ quan, tổ chức, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, trường giáo dưỡng, các cơ quan tư pháp, trường học, bệnh viện, xã, phường, thị trấn và đơn vị liên quan thực hiện rà soát, sắp xếp, phân công, bố trí nhân sự làm công tác xã hội, trong đó, có ít nhất từ 01 đến 02 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công tác xã hội;

- Phát triển mạng lưới cộng tác viên công tác xã hội tại cấp xã, phường, thị trấn và bảo đảm mỗi xã, phường, thị trấn có ít nhất từ 01 đến 02 cộng tác viên công tác xã hội theo tiêu chuẩn cộng tác viên công tác xã hội được quy định tại Thông tư 07/2013/TT-BLĐTBXH ngày 24/5/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ cộng tác viên công tác xã hội;

- Xây dựng, kiện toàn và phát triển đội ngũ viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội làm việc ở các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến tỉnh, huyện và cấp xã, các tổ chức sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội cung cấp dịch vụ công tác xã hội, các trường đại học có đào tạo về công tác xã hội và cán bộ nhân viên công tác xã hội hoạt động độc lập.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành liên quan, các tổ chức chính trị-xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Các địa phương, các tổ chức chính trị-xã hội.

4. Tổ chức đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội

a) Nội dung hoạt động:

Trong giai đoạn 2021-2025, tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng để nâng cao năng lực cho 45.000 cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội, gồm:

- Đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ công tác xã hội cho đội ngũ cán bộ quản lý cấp cao về công tác xã hội;

- Đào tạo, bồi dưỡng trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học về công tác xã hội cho tối thiểu 15.000 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội (bình quân 3.000 người/năm); đào tạo kỹ năng công tác xã hội chuyên sâu trong chăm sóc, phục hồi, trợ giúp đối tượng đặc thù, tối thiểu 500 chỉ tiêu/năm; đào tạo 500 cán bộ y tế lao động xã hội đang làm việc tại các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

- Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng cho tối thiểu 30.000 cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội (bình quân 6.000 người/năm) về chăm sóc, phục hồi, trợ giúp đối tượng đặc thù, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người chưa thành niên; công tác xã hội trong lĩnh vực tư pháp, nông thôn miền núi và một số lĩnh vực đặc thù khác;

- Đào tạo ngắn hạn cho đội ngũ cán bộ quản lý là lãnh đạo, quản lý của các trung tâm bảo trợ xã hội, trung tâm công tác xã hội, trại giam, cơ sở y tế, Sở Lao động - Thương binh Xã hội và các cơ sở trợ giúp xã hội khác;

- Đào tạo, bồi dưỡng, thi thăng hạng nghề nghiệp đối với viên chức công tác xã hội theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 30/2015/TTLT/BLĐTBXH-BNV ngày 19/8/2015 liên Bộ: Lao động – Thương binh và Xã hội, Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; các Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành liên quan, các tổ chức quốc tế.

- Cơ quan thực hiện: các trường Đại học có đào tạo công tác xã hội và các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ sở đào tạo công tác xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội liên quan.

5. Đổi mới, hoàn thiện chương trình, nội dung đào tạo và giáo dục nghề nghiệp công tác xã hội trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học; nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ngành công tác xã hội

5.1. Đổi mới, hoàn thiện chương trình, nội dung đào tạo công tác xã hội.

a) Nội dung hoạt động:

- Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện và ban hành chương trình đào tạo trình độ cử nhân, thạc sỹ, tiến sỹ về công tác xã hội phù hợp với nhu cầu hội nhập quốc tế, đạt yêu cầu ngang bằng chuẩn đào tạo của các nước khác trong khu vực ASEAN, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về công tác xã hội;

- Hoàn thiện chương trình, nội dung đào tạo trình độ đại học và sau đại học về công tác xã hội;

- Hợp tác quốc tế về đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ về công tác xã hội với một số nước như Philippin, Canada, Australia, Singapore, Thụy Điển, Mỹ về công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành liên quan, và các tổ chức quốc tế.

- Cơ quan thực hiện: Các trường đại học có đào tạo chuyên ngành công tác xã hội.

5.2. Hỗ trợ các khoa có đào tạo công tác xã hội tại các cơ sở giáo dục.

a) Nội dung:

- Hỗ trợ các khoa có đào tạo công tác xã hội tại các cơ sở giáo dục có đào tạo công tác xã hội, sửa chữa duy tu, mua sắm trang thiết bị phục vụ giảng dạy;
- Khuyến khích, tạo điều kiện mở ngành công tác xã hội đào tạo các trình độ của giáo dục đại học cho các cơ sở đào tạo;
- Hỗ trợ thí điểm mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội đối với trẻ tự kỷ và một số nhóm đối tượng đặc thù khác.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: các Bộ, ngành liên quan.
- Cơ quan thực hiện: Các cơ sở đào tạo có khoa công tác xã hội.

5.3. Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên ngành công tác xã hội ở các trường trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học về công tác xã hội.

a) Nội dung:

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên công tác xã hội ở các cơ sở giáo dục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Hỗ trợ đào tạo chuyên ngành công tác xã hội ở bậc sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) để cung cấp đội ngũ giảng viên giảng dạy về công tác xã hội cho các trường cao đẳng và đại học trong cả nước;
- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên đào tạo ở các trường cao đẳng, đại học và sau đại học về công tác xã hội;
- Tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài cho giảng viên về công tác xã hội ở các trường trung cấp, cao đẳng và đại học để học tập kinh nghiệm ở các nước.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành liên quan và các tổ chức quốc tế;
- Cơ quan thực hiện: Các cơ sở có đào tạo công tác xã hội.

5.4. Hỗ trợ đào tạo chuyên ngành công tác xã hội ở bậc sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) để cung cấp đội ngũ giảng viên công tác xã hội cho các trường cao đẳng và đại học trong cả nước.

a) Nội dung:

- Hỗ trợ đào tạo chuyên ngành công tác xã hội ở bậc sau đại học (thạc sĩ, Tiến sĩ) để cung cấp đội ngũ giảng viên giảng dạy về công tác xã hội cho các trường cao đẳng và đại học khác trong cả nước;

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài chuyên ngành công tác xã hội ở bậc sau đại học để học tập kinh nghiệm ở các nước;
- Hợp tác quốc tế đào tạo sau đại học (thạc sỹ, tiến sỹ) về công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành liên quan và các tổ chức quốc tế.
- Cơ quan thực hiện: Các cơ sở có đào tạo công tác xã hội.

5.5. Xây dựng, hoàn thiện chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo nghề công tác xã hội.

a) Nội dung:

- Xây dựng và hoàn thiện chương trình, giáo trình giáo dục nghề nghiệp về công tác xã hội trình độ cao đẳng, trung cấp bảo đảm liên thông với trình độ đại học công tác xã hội;
- Hỗ trợ thành lập bộ môn/khoa đào tạo công tác xã hội trong các cơ sở đào tạo nghề nghiệp cấp tỉnh, thành phố.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: các Bộ, ngành liên quan và các tổ chức quốc tế.
- Cơ quan thực hiện: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường đại học có đào tạo chuyên ngành công tác xã hội

6. Nghiên cứu, đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển công tác xã hội, đặc biệt là công tác xã hội trong các lĩnh vực bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, y tế, giáo dục, tư pháp, lao động - thương binh và xã hội

a) Nội dung:

- Điều tra, rà soát, phân loại cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội; các đối tượng và dịch vụ công tác xã hội; kế hoạch đào tạo, đào tạo lại cán bộ, nhân viên công tác xã hội; nâng cao năng lực thu thập, xử lý thông tin về công tác xã hội, phục vụ yêu cầu chỉ đạo, quản lý;
- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội bảo đảm tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và chính sách, pháp luật về công tác xã hội;
- Thực hiện nghiên cứu khoa học kết hợp với tổng kết, đánh giá thực tiễn để hoàn thiện cơ chế, chính sách và phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: các Bộ, ngành liên quan, các địa phương và các cơ quan thông tấn, báo chí, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức quốc tế.

7. Truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người dân về công tác xã hội

a) Nội dung:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông hàng năm trên các phương tiện truyền thông đại chúng, các phim truyền thống về công tác xã hội, các tấm gương điển hình đóng góp phát triển công tác xã hội;
- Tổ chức các hội nghị, hội thảo chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về hoạt động công tác xã hội;
- Xây dựng sở tay hướng dẫn hoạt động công tác xã hội cho cấp cơ sở và viên chức, nhân viên công tác xã hội;
- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về lĩnh vực công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên;
- Phối hợp với các cơ quan truyền thông để chia sẻ thông tin và kinh nghiệm phát triển công tác xã hội trong nước và quốc tế; phát triển mạng lưới viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội và mạng lưới tổ chức cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: các Bộ, ngành liên quan, các địa phương và các cơ quan thông tấn, báo chí, tổ chức chính trị-xã hội.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi, nghiên cứu, khảo sát mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội của các nước trong khu vực và thế giới để thúc đẩy phát triển công tác xã hội

a) Nội dung:

- Tổ chức các đoàn nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế, khảo sát mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội của các nước trong khu vực và thế giới;
- Tổ chức các chuyến khảo sát học hỏi kinh nghiệm các nước trong khu vực và thế giới.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm


- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên và các địa phương.

III. Kinh phí thực hiện

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên và chi đầu tư của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, hội, đoàn thể liên quan và các địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3. Các Bộ, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Chương trình và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước./.



BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC XÃ HỘI (QĐ 112/QĐ-TTg) VÀ CHƯƠNG TRÌNH TRỢ GIÚP XÃ HỘI VÀ PHCN CHO NGƯỜI TÂM THẦN, TRẺ EM TỰ KỶ VÀ NGƯỜI RỐI NHIỀU TÂM TRÍ GIAI ĐOẠN 2022-2025

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên chương trình, dự án	Tổng kinh phí năm 2022-2025				
		Tổng số	Dự toán năm 2022	Dự toán năm 2023	Dự toán năm 2024	Dự toán năm 2025
1	2	3=4+5+6+7+8+9	4	5	6	7
	Tổng	291,900	77,000	80,000	82,000	83,400
1	Chương trình phát triển công tác xã hội (QĐ112)	73,900	24,000	25,000	27,000	28,400
1	Nghiên cứu, đánh giá và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về phát triển công tác xã hội	7,000	1,000	1,500	2,000	2,500
2	Nghiên cứu, đánh giá về cơ chế chính sách phát triển công tác xã hội trong các lĩnh vực bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, trại giam, trường giáo dưỡng, tư pháp và lĩnh vực khác có liên quan	8,000	1,000	2,000	2,500	2,500
3	Đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, nhân viên, cộng tác viên CTXH về kỹ năng công tác xã hội chuyên sâu trong chăm sóc, phục hồi, trợ giúp đối tượng đặc thù, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; trong lĩnh vực tư pháp, nông thôn miền núi và một số lĩnh vực khác	29,900	7,000	7,000	7,500	8,400
4	Đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ công tác xã hội cho đội ngũ cán bộ y tế lao động xã hội đang làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội:	9,500	2,000	2,500	2,500	2,500
5	Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện chương trình, tài liệu, giáo trình về CTXH và tài liệu hướng dẫn vận hành các mô hình công tác xã hội trong các lĩnh vực đặc thù: cai nghiện, trại giam, trường giáo dưỡng, y tế, giáo dục, tư pháp	8,000	2,000	2,000	2,000	2,000
6	Truyền thông nâng cao nhận thức về CTXH	7,500	1,500	2,000	2,000	2,000
7	Tổ chức các Hội nghị, hội thảo triển khai Đề án giai đoạn 2021-2030	4,000	1,000	1,000	1,000	1,000
8	Tập huấn nghiệp vụ công tác xã hội cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội, các cơ quan, đoàn thể và tổ chức chính trị-xã hội khác có liên quan	11,500	3,000	2,500	3,000	3,000
9	Nghiên cứu, khảo sát học tập kinh nghiệm mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội của các nước trong khu vực và thế giới	1,000	1,000			
10	Nghiên cứu xây dựng vận hành mô hình công tác xã hội, cung cấp dịch vụ CTXH toàn diện	4,000	1,000	1,000	1,000	1,000

TT	Tên chương trình, dự án	Tổng kinh phí năm 2022-2025				
		Tổng số	Dự toán năm 2022	Dự toán năm 2023	Dự toán năm 2024	Dự toán năm 2025
11	Thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá, xây dựng chỉ số theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả về CTXH...; xây dựng cơ sở dữ liệu, khảo sát và xây dựng hệ thống thông tin quản lý cộng tác viên CTXH	12,000	3,000	3,000	3,000	3,000
12	Kiểm tra, giám sát	2,000	500	500	500	500
2	Chương trình phát triển trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí (QĐ1929)	218,000	53,000	55,000	55,000	55,000
1	Nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn, quy trình cung cấp dịch vụ PHCN, hướng nghiệp dạy nghề, lao động trị liệu...; nghiên cứu xây dựng bộ công cụ sàng lọc trẻ em tự kỷ, rối nhiễu tâm trí...	3,500	1,500	1,000	500	500
2	Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo, tập huấn giáo trình công tác xã hội trong chăm sóc SKTT; chăm sóc, giáo dục và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí...	4,500	1,000	1,000	1,500	1,000
3	Nghiên cứu xây dựng và thí điểm mô hình hướng nghiệp, lao động trị liệu và hỗ trợ sinh kế và văn hóa cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; mô hình hỗ trợ sinh kế đối với gia đình người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; mô hình hỗ trợ gia đình có người tâm thần và người rối nhiễu tâm trí khởi nghiệp	4,500	1,000	1,000	1,500	1,000
4	Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm, điều trị, trị liệu và PHCN đối với trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí;phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ và mô hình giáo dục trẻ em tự kỷ, người chưa thành niên	2,000	500	500	500	500
5	Đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội, giáo dục và PHCN; đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội lâm sàng trong chăm sóc sktt; đào tạo các kỹ năng, sàng lọc phát hiện sớm đối với trẻ em tự kỷ và NRTT	29,500	7,000	7,500	7,500	7,500
6	Tập huấn kỹ năng cho cán bộ, nhân viên tại các cơ sở trợ giúp xã hội, cộng tác viên công tác xã hội, trung tâm y tế, phòng LĐTBXH huyện; tập huấn giảng viên nguồn cho địa phương; tập huấn cho gia đình kỹ năng chăm sóc và PHCN cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và NRTT	12,000	3,000	3,000	3,000	3,000
7	Truyền thông nâng cao nhận thức về sức khỏe tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí	7,500	1,500	2,000	2,000	2,000

TT	Tên chương trình, dự án	Tổng kinh phí năm 2022-2025				
		Tổng số	Dự toán năm 2022	Dự toán năm 2023	Dự toán năm 2024	Dự toán năm 2025
8	Tổ chức Hội nghị, hội thảo triển khai Đề án giai đoạn 2021-2030	6,500	1,000	1,500	2,000	2,000
9	Nghiên cứu, xây dựng mô hình trầm cảm, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí	12,000	3,000	3,000	3,000	3,000
10	Thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá, xây dựng chỉ số theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả trợ giúp xã hội PHCN đối với NTT, trẻ em tự kỷ...; xây dựng cơ sở dữ liệu, khảo sát và xây dựng hệ thống thông tin quản lý người bệnh...	12,000	3,000	3,000	3,000	3,000
11	Kiểm tra, giám sát	2,000	500	500	500	500
12	Mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, giáo dục và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; công tác xã hội tại Bệnh viện chính hình và PHCN Đà Nẵng, Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ; trung tâm phục hồi chức năng trẻ tàn tật Thụy an; Trung tâm chăm sóc và PHCN cho người tâm thần Việt Trì; Trung tâm phục hồi chức năng và trợ giúp trẻ tàn tật Tú Xương; mua sắm trang thiết bị... 10 tỷ x 1 mô hình	120,000	30,000	30,000	30,000	30,000
13	Nghiên cứu, khảo sát học tập kinh nghiệm mô hình chăm sóc và PHCN cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí	2,000		1,000		1,000